

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC MÊ
TỈNH HG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:10/2019/HS-ST

Ngày 06 - 9- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ, TỈNH HG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cù Văn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông: Nông Xuân Cương.

- Bà : Phạm Thị Mận .

- Thư ký phiên tòa: Bà Thiều Thị Minh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BM, tỉnh HG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BM, tỉnh HG tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BM, tỉnh HG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 18/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với:

1. Bị cáo: Đỗ Tiến B (tên gọi khác: không); Sinh ngày 28/6/1979; Nơi sinh: huyện BM, tỉnh HG; Nơi đăng ký HKTT: Thôn HS, xã LN, huyện BM, tỉnh HG; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Tiến L, sinh năm 1949 (đã chết) và con bà Trần Thị T, sinh năm 1955; Có 02 chị em ruột trong đó bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1989 (đã ly hôn); con: có 01 con, sinh năm 2015. Về tiền án: không; Về tiền sự: Bị cáo có 02 tiền sự, ngày 05/7/2018 và ngày 19/9/2018, bị công an huyện BM xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: Năm 2001 Bị cáo bị công an huyện BM, tỉnh HG xử lý hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, nay đã được xóa; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/4/2019, chuyển tạm giam từ ngày 18/4/2019. Hiện đang áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện BM, tỉnh HG (Có mặt).

2. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

- Bà Trần Thị T, sinh năm 1955.

Nơi cư trú: Thôn HS, xã LN, huyện BM, tỉnh HG

(Có mặt).

- Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn X; Địa chỉ: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà Gilimex , 24C Phan Đăng L, Phường 6, Quận BT, Thành phố H. Người đại diện hợp pháp của công ty, ông Nguyễn Hữu N – chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo giấy ủy quyền cho người thứ ba số 190531-04/UQ-COL ngày 31/5/2019 cho bà Phạm Thị Hồng N – Giám sát thu hồi nợ, sinh năm 1977, nơi

làm việc: Tầng 3, Tòa nhà V, 519 đường KM, Phường N, Quận BD, thành phố HN.

(Vắng mặt có lý do).

3. Những người làm chứng

- Anh Lê Văn Y, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn NP, xã LN, huyện BM, tỉnh HG.

(Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 10/4/2019, bị cáo Đỗ Tiến B, nơi cư trú: Thôn HS, xã LN, huyện BM, tỉnh HG. Điều khiển xe mô tô từ BM ra trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh HG để xét nghiệm CD₄ (HIV) nhưng do cán bộ xét nghiệm đi vắng nên không xét nghiệm được. Bản thân bị cáo Đỗ Tiến B vốn nghiện ma túy lâu năm cho nên đã liên lạc bằng điện thoại với một người cũng tên B đặt mua ma túy do trước đó đã mua với người này 02 lần. Qua trao đổi bị cáo nói sẽ mua 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và hẹn gặp nhau tại cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh HG. Khi hai người gặp nhau thì rẽ xuống đường Phan Huy C để giao tiền và nhận 01 túi nilon, bên trong có 03 gói nhỏ chứa heroin. Bị cáo giấu túi nilon trong lòng bàn tay trái (mục đích là nếu bị phát hiện dễ giấu đi) rồi đi vào BM. Đến đầu cầu Đ thuộc xã N thì thấy Lưu chạy từ trong quán ra trả cho bị cáo 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) đã vay B từ trước. Khi đến quán Gió thuộc địa phận giáp ranh giữa thành phố HG và huyện BM, thì bị cáo dừng xe để vào quán ăn gói xôi mà bị cáo đã mua ở chợ trung tâm Thành phố HG. Về đến trung tâm xã Minh Ngọc thì rẽ vào một quầy thuốc tân dược mua 01 kim tiêm và 01 lọ nước cất NOVOCAIN cho vào túi áo khoác đang mặc và tiếp tục đi hướng vào BM. Đến Km 35 – quốc lộ 34 thấy không có người qua lại, bị cáo dừng xe ở ven đường ra phía sau bụi tre và bóc kim tiêm, hút 1/3 lọ nước cất trộn với 1/3 gói ma túy trích vào bện, rồi nghỉ ngơi khoảng 5 phút, sau đó bị cáo mang kim tiêm để vào cốp xe rồi tiếp tục vào BM. Đến gần thị trấn Y, bị cáo phát hiện lực lượng tuần tra công an huyện BM nên đã ném số heroin ra lề đường bên phải, nên dù bị cáo bị lực lượng tuần tra kiểm tra hành chính cũng không phát hiện vi phạm. Về đến Km 53 thì rẽ vào nhà anh Lê Văn Y chơi với mục đích để chờ công an đi sẽ quay lại nhặt số thuốc đã ném trước đó vào khoảng 14 giờ chiều cùng ngày. Khi lực lượng tuần tra đi khỏi khu vực đó thì bị cáo đã quay lại nhặt và lại rẽ vào nhà anh Lê Văn Y lần thứ hai đưa số heroin cất giấu trên nóc tủ kê gần xưởng mộc rồi quay ra bàn uống nước thì bị lực lượng công an bắt quả tang vào hồi 15 giờ 09 phút, ngày 10/4/2019 tại nhà anh Lê Văn Y. Lúc này anh Y đang làm việc với tổ thợ, nên không để ý. Qua kiểm tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 túi nilon bên trong có chứa 04 gói nhỏ hình chữ nhật chứa bột màu trắng ngà, 01 xe máy biển kiểm soát 23K1-07710 nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen – xám, 01 khóa xe, 01 điện thoại Iphone 5S có vỏ màu trắng và 405.500đ (Bốn trăm linh năm nghìn năm trăm đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Khi

kiểm tra cốp xe thu giữ thêm 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất NOVOCAIN, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe số H989826, 01 giấy chứng nhận bắt buộc trách nhiệm dân sự bảo hiểm của chủ xe mô tô - xe máy số 0048917, 02 thẻ bảo hiểm y tế số DK2020790500030 và DK2020220184635, 01 bản hợp đồng mua bán xe YAMAHA ngày 26/3/2019 và giấy biên nhận bán xe, tất cả giấy tờ trên mang tên Đỗ Tiến B. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ thêm 01 bảo hiểm y tế mang tên Đỗ B An và 01 bảo hiểm y tế mang tên Đỗ Thị P. Cũng trong ngày 10/4/2019, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện BM, đã tiến hành mở niêm phong 04 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà (nghỉ là heroin) để cân tịnh đưa đi giám định. Kết quả cân tịnh có tổng trọng lượng là 0,92g. Ngày 16/4/2019, phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh HG đã có kết luận số 169 – KL/PC09 khẳng định chất bột màu trắng ngà gửi đi giám định là ma túy, loại heroin nằm trong danh mục I, của nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ. Để củng cố tài liệu, chứng cứ ngày 11/4/2019, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện BM đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Tiến B, nhưng không phát hiện thêm tài liệu, đồ vật nào liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Anh Lê Văn Y đã giao nộp 01 USB chứa đoạn video ghi lại toàn bộ quá trình bị cáo thực hiện hành vi cất giấu ma túy trên nóc tủ nhà anh Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm:

1. Bà Trần Thị T khai và xác nhận: Đỗ Tiến B là con trai của bà, bản thân B vốn nghiện ma túy từ lâu và đã 02 lần đi tập trung cai nghiện nhưng không dứt điểm được. Thời điểm đầu năm 2019, vợ chồng Đỗ Tiến B và Nguyễn Thị P đã ly hôn. Do cần xe dùng làm phương tiện đi lại, nên bà cho B 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*), để mua xe máy B đã làm hợp đồng tín dụng và thế chấp với công ty tài chính TNHH SAISON và bà cũng trả cho B tiền gốc và lãi các tháng 4, 5, 6 năm 2019 là 6.527.000đ (*Sáu triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng*). Vì B là con nên cả hai khoản tiền này là Bà cho chứ không phải là khoản tiền vay. Nay B phạm tội, nhưng gia đình cần có phương tiện đi lại phục vụ cuộc sống sinh hoạt hằng ngày nên bà có nguyện vọng lấy lại xe máy và tiếp tục thực hiện nghĩa vụ với công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn X, theo hợp đồng mà con bà đã ký.

2. Bà Phạm Thị Hồng N là người được ủy quyền tham gia tố tụng theo số 190531-04/UQ-COL ngày 31/5/2019 của công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn X. Theo ý kiến của công ty, đã khẳng định, có làm hợp đồng tín dụng và thế chấp với khách hàng Đỗ Tiến B. Việc bị cáo phạm tội do pháp luật xử lý, còn công ty sẽ lấy lại xe đảm bảo hoạt động kinh doanh mà chiếc xe máy đang được thế chấp theo hợp đồng.

Người làm chứng là anh Lê Văn Y khai: Ngày 10/4/2019, Đỗ Tiến B có vào nhà anh chơi trong lúc gia đình đang ăn cơm. Khi B lấy xe đi ra ngoài

một lúc rồi quay lại nhà anh thì bản thân anh cùng với tổ thợ đang làm trên tầng 2 nên không để ý. Đến khi công an gọi anh xuống làm chứng mới biết bị cáo cất ma túy của B tại nhà anh. Vì gia đình có lắp camera nên anh đã giao nộp 01

USB có ghi lại việc giấu ma túy của B tại nhà anh. Anh hoàn toàn không biết gì về hành vi giấu ma túy của bị cáo cũng như không có bàn bạc trước việc đó.

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ. Ngoài ra, bị cáo cũng khai nhận thêm là trước đó, bị cáo đã 02 lần mua ma túy của người có tên là B ở thành phố HG vào các năm 2015 và 2017 để sử dụng. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BM vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Trong phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Tiến B từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 10/4/2019).

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- + 01 xe máy biển kiểm soát 23K1-07710 loại xe SIRIUS, nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen – xám (đã qua sử dụng); 01 chiếc chìa khóa xe máy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S vỏ màu trắng, góc trên điện thoại bị vỡ góc trên màn hình (đã qua sử dụng), được dán niêm phong bằng 01 phong bì màu trắng, có chữ ký của những người tham gia và đóng dấu giáp lai của Cơ quan điều tra.

- Tịch thu tiêu hủy

- + 02 phong bì màu trắng, bên trong chứa bột màu trắng ngà là Heroin, được dán lại, có chữ ký của những người tham gia tố tụng và đóng dấu giáp lai của cơ quan điều tra và phòng kỹ thuật hình sự; 01 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 ống có ký hiệu NOVOCAIN bằng thủy tinh (đã qua sử dụng) có chữ ký niêm phong và đóng dấu giáp lai của cơ quan điều tra.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BM, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện BM, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân huyện BM, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Bản thân bị cáo vốn nghiện ma túy và đã được nhà nước đưa đi cai nghiện tập trung 02 lần nhưng vẫn không quyết tâm cai nghiện mà vẫn tiếp tục sử dụng. Khi bị cáo có dịp ra thành phố HG xét nghiệm định kỳ về CD₄ (HIV). Vì trung tâm không bố trí được cán bộ xét nghiệm nên trước khi quay về BM, bị cáo đã gọi điện thoại cho một người cũng tên là B ở thành phố HG liên hệ mua ma túy, vì trước đây cũng đã mua với người này 02 lần để sử dụng. Ngày 10/4/2019, bị cáo đã mua 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) được 03 gói heroin. Trên đường vào BM, bị cáo đã chia số ma túy của một trong 03 gói thành 03 phần để sử dụng. Khi bị cơ quan điều tra bắt quả tang về việc tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà anh Lê Văn Y thuộc thôn N, xã LN, huyện BM, đã thu được số ma túy có tổng trọng lượng là 0,92g. Lúc bắt quả tang, bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy đủ số lượng đủ để cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo Đỗ Tiến B là một thanh niên trẻ, được bố mẹ cho ăn học đàng hoàng nên có sự am hiểu về xã hội và pháp luật nhưng vẫn thường xuyên sử dụng chất ma túy. Để có ma túy để sử dụng, bị cáo đã liên hệ bằng điện thoại cho người đàn ông tên B để mua và đem về BM để sử dụng dần. Khi phát hiện có lực lượng công an đang tuần tra, bị cáo đã tranh thủ ném số ma túy mua tại HG ra vệ đường để chờ công an đi khỏi khu vực đó thì quay lại lấy và tiếp tục rẽ vào nhà anh Lê Văn Y cất giấu thì bị phát hiện và bắt quả tang. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã bị pháp luật nghiêm cấm. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy cần được xử lý một cách nghiêm minh bởi không chỉ vi phạm pháp luật mà quá trình tàng trữ bị cáo sẽ đem ra sử dụng và đây là nguồn gốc của các hành vi nghiêm trọng hơn trong xã hội. Bị cáo đủ nhận thức về việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm, nhưng vì mục đích phục vụ cho chính bản thân nên bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội để bị cáo có điều kiện cải tạo và rèn luyện thành một công dân có ích cho xã hội. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam nên xét cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bất kỳ hành vi nào về tàng trữ trái phép chất ma túy đều là nghiêm trọng cần phải được loại trừ ra khỏi xã hội và xử lý nghiêm. Mặc dù vậy Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu (chưa có tiền án). Khi bị lực lượng cảnh sát điều tra bắt quả tang, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố bị cáo đã chết, hiện chỉ còn mẹ già, không có thu nhập ổn định. Đầu năm 2019, bị cáo đã ly hôn với vợ là Nguyễn Thị P, theo quyết định thuận tình ly hôn thì vợ bị cáo là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, nhưng trên thực tế, cháu Đỗ Bình A hiện đang ở với bà nội là Trần Thị T (mẹ đẻ bị cáo), nên cũng cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngày 15/7/2019, bà Trần Thị T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đỗ Tiến B và cung cấp 01 bản photo có chứng thực về việc được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất cho ông Đỗ Tiến L (bố đẻ) nhưng căn cứ vào điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì người phạm tội sẽ được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi “*Người phạm tội là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ*”, theo đó, bị cáo phải là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ, cho nên bị cáo không thuộc trường hợp được giảm nhẹ theo quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với những người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Trần Thị T: Là mẹ của bị cáo Đỗ Tiến B, biết con mình nghiện ma túy và đã cho đi cai nghiện 02 lần nhưng không thành công. Bị cáo không sử dụng chất ma túy tại gia đình nên bà Trần Thị T không biết việc bị cáo tái nghiện từ lúc nào. Lúc bị cáo mua xe máy thì bà T đã cho 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) và thay bị cáo trả số tiền 6.527.000đ (*Sáu triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) là tiền gốc và lãi các tháng 4, 5, 6 năm 2019. Những khoản tiền này, là bà T cho bị cáo nên không lấy lại số tiền, nhưng bà muốn thay con thực hiện hợp đồng và lấy lại chiếc xe hiện đang bị tạm giữ tại cơ quan điều tra để phục vụ nhu cầu đi lại của gia đình. Tuy nhiên, việc mua xe là quan hệ dân sự, chiếc xe là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước cho nên không thể giao chiếc xe cho bà được.

- Đối với công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn X, do bà Phạm Thị Hồng N – người được ủy quyền trong giai đoạn điều tra, truy tố và giai đoạn xét xử. Xác định công ty có lập hợp đồng tín dụng và thế chấp với bị cáo Đỗ Tiến B. Đã thu được 6.527.000đ (*Sáu triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) là tiền gốc và lãi nên công ty muốn xin nhận lại xe để đảm bảo việc thu hồi vốn. Còn hành vi phạm tội của bị cáo thì công ty không có ý kiến gì. Xét hợp đồng giữa công ty và khách hàng Đỗ Tiến B là quan hệ dân sự, không liên quan đến vụ án này. Khi cần công ty có thể kiện một vụ án dân sự khác.

[6] Đối với anh Lê Văn Y: Mặc dù bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất giấu ma túy tại nhà anh, nhưng anh không có bàn bạc trước với bị cáo. Thời điểm bị cáo bị lực lượng công an bắt quả tang khi đang giấu ma túy, anh Lê Văn Y không có mặt ở đó nên không liên quan. Vì vậy, không có cơ sở khẳng định anh Y có vai trò đồng phạm với bị cáo và không bị khởi tố là phù hợp với quy định của pháp luật. Việc anh được triệu tập đến phiên tòa với tư cách người làm chứng là đúng.

[7] Theo lời khai của bị cáo thì lúc về đến đầu cầu Đ thuộc xã N, thành phố HG. Thì thấy L chạy từ quán ra để trả 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) đã vay từ trước. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả. Đây là việc trả nợ không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[8] Trong giai đoạn điều tra, xét thấy các giấy tờ như 01 chứng minh nhân dân số 073067751; 01 giấy phép lái xe H989826; 01 giấy chứng nhận bắt buộc trách nhiệm dân sự bảo hiểm của chủ xe mô tô, xe máy số 0048917; 02 thẻ bảo hiểm y tế số DK2020790500030 và DK2020220184635 tất cả giấy tờ trên mang tên Đỗ Tiến B; 405.500đ (*Bốn trăm linh năm nghìn năm trăm đồng*) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 bảo hiểm y tế mang tên Đỗ B An và 01 bảo hiểm y tế mang tên Đỗ Thị P là các giấy tờ không liên quan đến tội phạm cho nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu mà người đại diện hợp pháp nhận là bà Trần Thị T (mẹ của bị cáo) là hoàn toàn phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định :“ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*”. Vì vậy, ngoài hình phạt tù là hình phạt chính thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền là hình phạt bổ sung. Tuy nhiên từ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng bản thân bị cáo không có công việc, nghề nghiệp và thu nhập ổn định, đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi 01 mẹ già và 01 con nhỏ, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù, việc viện dẫn điều Luật và đề nghị mức hình phạt trên là đã xem xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đưa ra các mức hình phạt như các nội dung đã nhận định trên, nên cần được chấp nhận.

[11] Về vật chứng của vụ án, kiểm sát viên đề nghị áp dụng:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước

+ 01 Chiếc xe máy biển kiểm soát 23K1-077.10 màu sơn đen – xám loại xe SIRIUS, nhãn hiệu YAMAHA (xe đã qua sử dụng), 01 chìa khóa xe máy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S vỏ màu trắng, bị vỡ góc trên của màn hình (đã qua sử dụng) được dán niêm phong bằng 01 phong bì màu trắng, có chữ ký của những người tham gia và đóng dấu giáp lai của Cơ quan điều tra.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 02 phong bì màu trắng bên trong có chất bột màu trắng ngà là heroin được dán lại có chữ ký của những người tham gia và đóng dấu giáp lai của cơ quan điều tra và Phòng kỹ thuật hình sự.

+ 01 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng), 01 ống có ký hiệu NOVOCAIN bằng thủy tinh (đã qua sử dụng), bên trong có chứa chất lỏng được niêm phong bằng 01 phong bì màu trắng, có chữ ký niêm phong và đóng dấu giáp lai của cơ quan điều tra.

Đây là tang vật của vụ án cho nên cần được chấp nhận.

[12] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, cần buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố bị cáo:** Đỗ Tiến B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- **Hình phạt:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến B **14** tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giữ 10/4/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Đỗ Tiến B với thời hạn là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì màu trắng bên trong có chất bột trắng ngà là heroin được niêm phong có chữ ký của người tham gia và đóng dấu giáp lai của cơ quan điều tra công an huyện BM và phòng kỹ thuật hình sự công an Tỉnh HG, 01 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 ống có ký hiệu NOVOCAIN bằng thủy tinh bên trong có chứa chất lỏng (đã qua sử dụng, được niêm phong bằng 01 phong bì màu trắng, có chữ ký và đóng dấu giáp lai của cơ quan điều tra công an huyện BM, tỉnh HG.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội gồm:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S vỏ màu trắng, góc trên điện thoại bị vỡ, có IMEL: 352083078750171 (đã qua sử dụng); 01 chiếc xe máy YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 23K1- 07710 màu sơn đen – xám có số khung RLCUE3210JY218809, số máy E3X9E-513365, vành bánh xe đăng trước đã bị han rỉ (đã qua sử dụng) và 01 chìa khóa xe máy.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra công an huyện BM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện BM lập ngày 18/7/2019)

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Tiến B chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện + tỉnh HG;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện BM;
- Sở tư pháp HG;
- Phòng PV06 CA tỉnh HG;
- Cơ quan THAHS CA huyện BM;
- Nhà tạm giữ CA huyện BM;
- Chi cục THADS huyện BM;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- UBND xã LN;
- Lưu: Hồ sơ vụ án & Hồ sơ THAHS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cù Văn Minh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nông Xuân Cương + Phạm thị Mận

Cù Văn Minh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện + tỉnh HG;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện BM;
- Sở tư pháp HG;
- Phòng PV06 CA tỉnh HG;
- Cơ quan THAHS CA huyện BM;
- Nhà tạm giữ CA huyện BM;
- Chi cục THADS huyện BM;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- UBND xã LN;
- Lưu: Hồ sơ vụ án & Hồ sơ THAHS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cù Văn Minh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nông Xuân Cương + Phạm thị Mận

Cù Văn Minh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện + tỉnh HG;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện BM;
- Sở tư pháp HG;
- Phòng PV06 CA tỉnh HG;
- Cơ quan THAHS CA huyện BM;
- Nhà tạm giữ CA huyện BM;
- Chi cục THADS huyện BM;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- UBND xã LN;
- Lưu: Hồ sơ vụ án & Hồ sơ THAHS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cù Văn Minh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Thư – Phan Thanh Hà

Dương Văn Công